

KẾ HOẠCH
Giáo dục nhà trường năm học 2024-2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Công văn số 21/GDDT-TH ngày 19 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 3 về thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025,

Căn cứ kết quả đạt được năm học 2023-2024 và tình hình thực tế, trường tiểu học Mê Linh xây dựng Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2024-2025

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, xã hội, văn hóa địa phương

- Năm học 2024-2025 khởi đầu trong điều kiện toàn ngành giáo dục đang mạnh mẽ triển khai hoạt động chuyển đổi số. Các học động giáo dục chuyển hướng kết hợp giáo dục đa phương tiện, lấy học sinh làm trung tâm, giúp các em có thể chủ động chiếm lĩnh tri thức góp phần xây dựng thành công chương trình giáo dục phổ thông 2018. Trường Tiểu học Mê Linh cũng thực hiện chuyển đổi các hình thức hoạt động tiếp cận và triển khai theo nhiệm vụ chung của ngành giáo dục và địa phương, xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với năng lực và đặc điểm của học sinh.

- Trong năm học qua kết quả giáo dục nhà trường vẫn đạt hiệu quả cao thông qua kết quả đánh giá học sinh cuối năm học 2023-2024. Chất lượng giáo dục toàn diện ổn định; giáo dục mũi nhọn đạt thành tích xuất sắc, Kết quả phổ cập giáo dục tiểu học cho trẻ em được củng cố và giữ vững. Tập trung xây dựng các kế hoạch và chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với khối lớp 5.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường

2.1. Đặc điểm học sinh nhà trường

Năm học 2024-2025, tổng số học sinh trường có 329 học sinh được chia thành 10 lớp; trong đó có 154 nữ; học sinh khuyết tật học hòa nhập 29 em; học sinh học 2 buổi/ngày đạt 100%; tỷ lệ huy động trẻ đúng độ tuổi vào lớp 1 đạt 100%; tỷ lệ học sinh/lớp 30 em.

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên nhà trường

- Về số lượng: Tổng số cán bộ, viên chức: 22 người. Trong đó:
 - + Cán bộ quản lý: 02
 - + Giáo viên: 15
 - + Nhân viên văn phòng: 05
- Về chất lượng:
 - Đội ngũ giáo viên đều đạt chuẩn nghiệp vụ sư phạm 100%.
 - Số lượng đảng viên là 11 đ/c đạt tỷ lệ 45,8%. Tỷ lệ đảng viên trong giáo viên đạt 50%.

2.3. Về cơ sở vật chất

- Tổng số phòng học có 10 phòng học trong đó: kiên cố 10 phòng. Đủ để tổ chức cho học sinh học 2 buổi/ngày. Tất cả các phòng học đã được trang trí và cung cấp các dụng cụ dạy học cơ bản nên đảm bảo cho việc dạy và học của nhà trường.
- Nhà trường có: 01 phòng học đa năng để phục vụ học Tiếng Anh phần mềm, nghệ thuật và 01 phòng học phục vụ chương trình giáo dục trải nghiệm khoa học STEM.
- Về cơ sở vật chất phục vụ công tác bán trú cho học sinh được trang bị đầy đủ theo đúng quy định. Nhà trường có hợp đồng cùng công ty cung cấp thực phẩm đảm bảo theo đúng điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm cho học sinh.
- Năm học 2024-2025, nhà trường rà soát các đồ dùng, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo để thực hiện bổ sung đầy đủ các thiết bị theo quy định.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024-2025

1. Mục tiêu chung

- Năm học 2024 - 2025, nhà trường tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.
- Đẩy mạnh chuyển đổi số, chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học: Thực hiện đổi mới quản lý, quản trị trường học được quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ

sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học; công khai chất lượng giáo dục tiểu học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa (SGK), các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- *Đẩy mạnh chuyển đổi số, thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”, đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học trực tuyến và kiểm tra, đánh giá; xây dựng Thư viện số.*

- Tiếp tục triển khai thực hiện các đề án của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019 – 2025 “*Dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019 - 2025*”; Đề án “*Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030*” theo Quyết định 762/QĐ-UBND ngày 08/3/2021 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về Phê duyệt Đề án “*Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030*”.

- Tăng cường nề nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Nâng cao đạo đức nhà giáo. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện nhà trường.

- Tiếp tục thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh của mỗi lớp; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

- Tiếp tục thực hiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng giáo dục và thực hiện giáo dục theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

- Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019

- Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; công khai chất lượng giáo dục tiểu học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa (SGK), các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

2. Chỉ tiêu cụ thể

- Năm học 2024-2025 là năm học toàn ngành giáo dục thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số mạnh mẽ; Nhà trường căn cứ các hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 3 để xây dựng kế hoạch dạy học bảo đảm hoàn thành Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) cấp tiểu học phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. Là năm học thứ năm triển khai CTGDPT 2018 cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo CTGDPT 2018; thực hiện các nội dung theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng lộ trình.

- Tiếp tục hoàn thiện và vận dụng hiệu quả Không gian văn hóa Hồ Chí Minh tại đơn vị, góp phần đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong giáo viên và học sinh, chú trọng thực hiện dân chủ, kỷ cương. Đẩy mạnh xây dựng “Trường học hạnh phúc” gắn với việc thực hiện nghiêm Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở, góp phần xây dựng môi trường học đường an toàn, thân thiện. Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, chính trị tư tưởng, pháp luật và truyền thống cho học sinh, gắn học sinh với các hoạt động của địa phương, của nhà trường. Đẩy mạnh chăm lo cho học sinh cả về thể chất và tinh thần.

- Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện CTGDPT đối với lớp 5; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; trường đảm bảo sĩ số học sinh đúng quy định để thực hiện CTGDPT 2018 đáp ứng mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

- Triển khai thực hiện CTGDPT 2018 đảm bảo chất lượng, hiệu quả; tích cực

chuẩn bị các điều kiện đảm bảo triển khai thực hiện chương trình đối với lớp 5 từ năm học 2024-2025.

- Đảm bảo đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp; thực hiện bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để triển khai CTGDPT 2018 theo lộ trình; bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên tiểu học; tổ chức bồi dưỡng cho 100% giáo viên dạy học lớp 5 về các nội dung bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 5 cho năm học 2024-2025.

- Đẩy mạnh thực hiện các chương trình, đề án và nhiệm vụ chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong giáo dục; tiếp tục triển khai dạy học trên nền tảng chuyển đổi số, định hướng giáo dục thông minh; thực hiện dạy học với hệ thống quản lý học tập (LMS); chú trọng thực hiện dạy học thông qua các khóa học được tổ chức trên hệ thống LMS để phát huy khả năng tự học, đọc, nghiên cứu bài học của học sinh theo hướng dẫn của giáo viên; phát huy hiệu quả của hệ thống LMS để ôn tập, củng cố hoàn thiện kiến thức theo định hướng mở rộng không gian, thời gian tổ chức hoạt động học cho học sinh. Ứng dụng các hoạt động trải nghiệm, sáng tạo, giáo dục theo định hướng giáo dục STEAM.

- Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương.

Chỉ tiêu:

- 100% học sinh khối lớp 1, 2, 3, 4, 5 được học môn Tiếng Anh với phần mềm Toán-Khoa.

- 20% học sinh đạt chứng chỉ Tin học quốc tế theo Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030”.

- 100% học sinh có phẩm chất tốt, biết kính trọng thầy cô, người lớn tuổi; biết

yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ bạn bè; biết giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp và có kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.

- 100% học sinh lớp 1, 2, 3, 4, 5 được hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi, bao gồm các năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: Ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

- 100% học sinh lớp 1, 2, 3, 4, 5 hoàn thành chương trình lớp học; 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học. (Không tính chỉ tiêu đối với học sinh khuyết tật học hòa nhập).

- 100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống.

- Phân đầu triển khai 30% bài học bằng hệ thống LMS E-Learning.

- Đảm bảo triển khai bài học STEM với chỉ tiêu tối thiểu 02 chủ đề trong năm học/lớp.

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

(Xem phụ lục 1.1 đính kèm)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học

(Xem phụ lục 1.2 đính kèm)

2.2. Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường

(Xem phụ lục 1.3 đính kèm)

3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

- Thực hiện Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2024 của UBND TPHCM về Ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn TPHCM.

- Ngày 19/8/2024: học sinh lớp 1 đến trường thực hiện học tập nề nếp trường lớp đầu năm học, làm quen với thầy, cô, bạn; học tập nội quy nhà trường.

- Ngày 26/8/2024: học sinh lớp 2, 3, 4, 5 quay lại trường, thực hiện tổ chức lớp và củng cố kiến thức.

+ Học kỳ I: từ ngày 09/9/2024 đến 12/01/2025 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

+ Học kỳ II: từ ngày 13/01/2025 đến 25/5/2025 (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

+ Ngày bế giảng năm học: từ ngày 26/5/2025 đến 31/5/2025.

- Căn cứ vào các quy định khác có liên quan đến thời gian của các cấp có thẩm quyền (quy định về lịch sinh hoạt chuyên môn trong tuần, tháng; sinh hoạt cụm chuyên môn...)

- Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học.

- Tại trường Tiểu học Mê Linh, thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở tất cả các khối lớp, mỗi ngày không quá 7 tiết chính khóa, mỗi tiết 35 phút, mỗi tuần có 10 buổi, có 35 tiết/tuần.

- Đảm bảo thực hiện đủ, đúng chương trình giáo dục tiểu học. Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà; thời gian ăn nghỉ, vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên bậc học tiếp theo.

3.1. Đối với khối lớp 1

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

(Đính kèm Phụ lục 1.4)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1

(Đính kèm phụ lục 2)

3.2. Đối với khối lớp 2

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

(Đính kèm Phụ lục 1.4)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2

(Đính kèm phụ lục 2)

3.3. Đối với khối lớp 3

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

(Đính kèm Phụ lục 1.4)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3

(Đính kèm phụ lục 2)

3.4. Đối với khối lớp 4

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

(Đính kèm Phụ lục 1.4)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4

(Đính kèm phụ lục 2)

3.5. Đối với khối lớp 5

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

(Đính kèm Phụ lục 1.4)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5

(Đính kèm phụ lục 2)

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

- Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý.

- Chủ động các phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh để phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh.

- Triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường trong nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước.

2. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học.

- Tổ chức thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy.
- Bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh.
- Linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của lớp, nhà trường và đối tượng học sinh, bảo đảm cuối năm học học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

2.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

- Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được các cấp ban hành, cụ thể:
 - Phân đầu đảm bảo tỉ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; phân đầu đảm bảo tỉ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.
 - Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.
 - Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo quy định. Kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm phân bổ hợp lý, khoa học giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, bảo đảm tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học, đồng thời phù hợp với việc điều động, bố trí giáo viên giảng dạy, đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục

tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên. Các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỉ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí, v.v.. cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

- Nhà trường tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí, rèn luyện năng khiếu sau giờ học chính thức trong ngày.

- Nhà trường tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày bảo đảm an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình cấp tiểu học.

3.1. Tổ chức dạy học các môn Ngoại Ngữ 1

- Nhà trường tiếp tục thực hiện Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025.

- Thực hiện Công văn số 3816/BGDĐT-GDTH và 3818/ BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 của Bộ GDĐT v/v triển khai thực hiện và hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp Tiểu học.

- Đối với lớp 1 và lớp 2:

+ Tiếp tục triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông làm quen Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy

học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

+ Thời lượng học phù hợp với hình thức học làm quen, không gây quá tải cho học sinh; thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập nhưng không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp; việc học tự chọn Ngoại ngữ 1 được thể hiện trong kế hoạch giáo dục của nhà trường theo quy định.

+ Sử dụng SGK trong danh mục SGK được Bộ GDĐT phê duyệt; các môn còn lại các cơ sở giáo dục thực hiện lựa chọn tài liệu theo thẩm quyền quy định.

- Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5:

+ Nhà trường triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc là Tiếng Anh phù hợp với khả năng, nhu cầu học sinh và của cha mẹ học sinh, đảm bảo tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT.

+ Thực hiện theo quy định của chương trình với thời lượng 140 tiết học/năm, tương đương 04 tiết/tuần và theo nhu cầu của học sinh, cha mẹ học sinh sau khi đã thực hiện các tiết dạy theo chương trình, nhà trường tổ chức dạy học tiếng Anh tổ chức hoạt động dạy ngoại ngữ tăng cường, bổ trợ, dạy ngoại ngữ với giáo viên người nước ngoài, dạy ngoại ngữ qua phần mềm, dạy ngoại ngữ qua Toán và Khoa học bằng hình thức xã hội hóa và không gây quá tải cho học sinh.

+ Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, hoạt động tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh.

3.2. Tổ chức dạy học môn Tin học

- Nhà trường tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong chương trình GDPT cấp tiểu học; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học giáo dục kỹ năng công dân số¹ cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Căn cứ vào điều kiện thực tế, đội ngũ giáo viên, linh hoạt các giải pháp tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2 để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5. Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 tăng cường

¹ Công văn số 3899/QĐ-BGDĐT 30/7/2024 về hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng Công dân số cấp tiểu học.

thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học; tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học. Thực hiện các giải pháp phù hợp đảm bảo học sinh ở tất cả các điểm trường đều được học môn Tin học khi thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.

- Tổ chức tập huấn, xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục kỹ năng công dân số theo Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

4. Thực hiện dạy học nội dung giáo dục “Địa phương em” và tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Nhà trường đẩy mạnh việc quán triệt, hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương; thực hiện hiệu quả công tác tập huấn giúp giáo viên xác định được cách thức xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương bảo đảm quy định theo Chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với đặc thù của môn học, lớp học.

- Sử dụng hiệu quả tài liệu giáo dục địa phương đã được Sở GDĐT số hóa. Đồng thời, khai thác hiệu quả các phim từ Hội thi *Liên hoan phim tiếng Anh dành cho học sinh tiểu học*, chủ đề “Quê hương tôi, nguồn cảm hứng” phù hợp với thực tiễn của địa phương.

- Thực hiện tổ chức dạy học mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” phù hợp với thực tiễn của địa phương và phải được thực hiện trước khi tổ chức dạy học các nội dung khác của mạch nội dung “Địa phương và các vùng miền của Việt Nam” theo quy định của CT GDPT 2018 và SGK được lựa chọn đối với môn Lịch sử và Địa lí lớp 4.

5. Triển khai giáo dục STEM

- Thực hiện theo hướng dẫn tại văn bản số 1910/SGDĐT-GDTH ngày 24/4/2023 về hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong các cơ sở giáo dục tiểu học theo công văn số 909/BGDĐT-GDTH; Các cơ sở giáo dục chủ động xây dựng phương án tổ chức thực hiện giáo dục STEM theo định hướng Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương và khả năng đáp ứng của các cơ sở giáo dục.

- Tổ chức cho giáo viên cốt cán thực hiện triển khai nội dung Bài học STEM đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng tài liệu tập huấn; sử dụng tài liệu, học liệu,

xuất bản phẩm đã được thẩm định/phê duyệt/đánh giá.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, tập huấn giáo viên về thực hiện giáo dục STEM, nhất là các hình thức tổ chức (*Bài học STEM; Hoạt động trải nghiệm STEM; Làm quen STEM nghiên cứu khoa học, kỹ thuật*) trong các buổi họp hội đồng, họp tổ chuyên môn cũng như thông tin kết nối thường xuyên, duy trì niềm đam mê STEM trong các nhóm sinh hoạt chuyên môn của giáo viên trường.

- Tích cực tìm hiểu về dạy học STEM, tham khảo một số chủ đề STEM từ các nguồn tài liệu có giá trị tham khảo, từ đó mạnh dạn thiết kế các chủ đề STEM và tổ chức dạy học để rút kinh nghiệm.

- Tập huấn xây dựng kế hoạch bài dạy Stem trong chương trình GDPT 2018. Xây dựng kho học liệu của trường.

- Tăng cường sử dụng nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn>; đồng thời cập nhật các chủ đề STEM đã thực hiện lên hệ thống LMS để mở rộng, chia sẻ cho các trường.

- Tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung khoa học, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống, tổ chức các hoạt động cho học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, giáo dục các kỹ năng phù hợp với thực tiễn cuộc sống. trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM. Trong quá trình triển khai thực hiện tại địa phương cần hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác

6. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

6.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Các tổ khối thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

- Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới; dạy học theo

phương pháp Bàn tay nặn bột; dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới; đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên

6.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

- Thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT; bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

- Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022 của Bộ GDĐT.

- Mạnh dạn đổi mới kiểm tra, đánh giá, cách thức ra đề kiểm tra để thay đổi phương pháp dạy học phát triển năng lực học sinh.

- Tiếp tục thực hiện tổ chức khảo sát chất lượng học sinh lớp 3 làm cơ sở để đánh giá năng lực, phẩm chất của học sinh, điều chỉnh kịp thời việc giảng dạy và đánh giá học sinh khi thực hiện CT GDPT 2018.

- Triển khai sâu rộng Kế hoạch số 3135 /KH-SGDĐT ngày 19 tháng 6 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về tổ chức mô hình thi điểm vinh danh học sinh tiêu biểu Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023 – 2024 (*Quy chế vinh danh đính kèm Kế hoạch 3135 /KH-SGDĐT*).

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất; tăng cường hình thức Thư khen thưởng xuyên, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

7. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

7.1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

- Nhà trường rà soát bảo đảm quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất trong đó đặc biệt quan tâm đến khối phòng học tập, bãi tập, thể dục thể thao cần bố trí dụng cụ bảo

đảm đáp ứng yêu cầu về nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học; bảo đảm thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019 và công bằng trong tiếp cận giáo dục, theo hướng thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

7.2. củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục

7.2.1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

7.2.2. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục

Nhà trường tiếp tục thực hiện tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ GDĐT.

7.3. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

7.3.1. Đối với trẻ khuyết tật

- Nhà trường tiếp tục duy trì, đảm bảo chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật, xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại địa phương theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật.

- Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; được học hòa nhập, được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân. Việc tổ chức dạy và học cho học sinh khuyết tật được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật.

7.3.2. Đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

- Nhà trường lập kế hoạch chăm lo cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, phối hợp với ban ngành địa phương, Ban đại diện cha mẹ học sinh cùng giúp đỡ.

- Tổ chức tuyên truyền mục đích, yêu cầu, nhiệm vụ và các giải pháp của cuộc vận động trong toàn thể hội đồng nhà trường, Ban đại diện cha mẹ học sinh.

8. củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

8.1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

8.1.1. Thực hiện tuyển dụng và linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên

Nhà trường thực hiện rà soát, bố trí, sử dụng giáo viên bảo đảm đủ giáo viên dạy đúng, đủ các môn học theo quy định.

8.1.2. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Nhà trường xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng ngay tại trường, gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Thực hiện dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 5 năm học 2024 - 2025 để tập trung tham gia học bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

8.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

8.2.1. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Triển khai hiệu quả Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông giai đoạn 2017 - 2025, nhà vệ sinh và công trình nước sạch trong nhà trường.

- Nhà trường tham mưu cân đối, bố trí ngân sách phù hợp đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GD&ĐT; chỉ đạo nhà trường sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, kiên quyết không để tình trạng “thiết bị đến trường mà không ra lớp”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện CT GDPT 2018 theo lộ trình quy định; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025 theo công văn số 1188/SGDĐT-KHTC ngày 20/4/2022 về tăng cường thực hiện hiệu quả Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2025.

- Phối hợp rà soát và thực hiện mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu theo Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT về danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 4 theo lộ trình thực hiện CT GDPT 2018;

- Phối hợp thống kê và kiểm tra việc mua sắm máy tính đủ cho HS lớp 3, 4 học Tin học, ngoại ngữ theo Quyết định số 10/2023/QĐ-UBND ngày 23/2/2023 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh ban hành theo Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 25/11/2019 và số 24/2023/QĐ-UBND ngày 05/6/2023 về ban hành Danh mục mua sắm tập trung và đưa máy tính ra khỏi danh mục mua sắm tập trung để trang bị máy tính cho các đơn vị, trường học thực hiện CT GDPT 2018;

- Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục và đào tạo, đa dạng hóa loại hình trường, khuyến khích phát triển hệ thống giáo dục ngoài công lập. Phát triển và nâng cao chất lượng các dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội về giáo dục chất lượng cao ở khu vực đô thị. Thực hiện các chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động đảm bảo về cơ sở vật chất, phòng học, phòng chức năng, máy móc, thiết bị phục vụ dạy và học.

8.2.2. Nâng cao hoạt động của thư viện trường học

- Tiếp tục chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường; sắp xếp bố trí giáo viên kiêm nhiệm công tác thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên làm thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

- Thực hiện mô hình thư viện thân thiện, thư viện số/thư viện thông minh trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

- Triển khai hiệu quả các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Thực hiện kế hoạch đánh giá thư viện theo hướng dẫn tại Thông tư 16/2022/TT-

BGDĐT về ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

8.3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo và giáo dục kĩ năng công dân số

8.3.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

- Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại địa phương.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) đạt từ 2% đến 5% ở cấp tiểu học; khuyến khích các cơ sở giáo dục duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

- Phát triển cơ sở dữ liệu giáo dục tiểu học: phát triển, hoàn thiện dữ liệu cán bộ quản lí, giáo viên, học sinh theo đúng các quy chuẩn của Ngành, dữ liệu lưu trữ theo hệ thống, lâu dài, đặt tại các máy chủ của Sở Giáo dục và Đào tạo quản lí, vận hành, khai thác; có cơ chế sao lưu dự phòng để phòng ngừa các sự cố ngoài ý muốn; kết hợp dữ liệu gốc với các ứng dụng dạy học trực tuyến, các dịch vụ giáo dục trên nguyên tắc dữ liệu của Sở Giáo dục và Đào tạo là nền tảng cơ bản.

- Xây dựng nền tảng số, dạy học trực tuyến: tập trung triển khai các nền tảng số để cung cấp các hình thức dạy học trực tuyến (E-learning). Sử dụng hệ thống nền tảng quản lí dạy học trực tuyến của Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng (Hệ thống LMS) nhằm kết hợp hoạt động dạy học, kiểm tra, đánh giá, đồng bộ kết quả với dữ liệu thực của học sinh và nhà trường. Số hoá học liệu điện tử, xây dựng giáo trình điện tử, sách điện tử, bài giảng – bài học trực tuyến bám sát lộ trình triển khai thực hiện CT GDPT 2018 ở tiểu học, từ đó mở rộng, chia sẻ dùng chung cho các trường.

- Thực hiện thí điểm một số nội dung chuyển đổi số (Học bạ điện tử, Thư viện số, Quản lí hồ sơ chuyên môn trên môi trường số) theo kế hoạch của Sở GDĐT. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kĩ năng

công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

- Chuyển đổi số thông qua hệ thống thông tin địa lí giáo dục và hệ thống tuyển sinh đầu cấp. Xây dựng, phát triển hệ thống thông tin quản lí, trang thông tin điện tử của các cơ sở giáo dục, cung cấp dữ liệu cấp tiểu học chính xác, chặt chẽ cho hệ thống bản đồ số GIS.

8.3.2. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kĩ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học

- Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kĩ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kĩ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên về vị trí, vai trò và ý nghĩa của GD-KNCDS trong thực hiện CT GDPT 2018; thống nhất nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức GD-KNCDS; bồi dưỡng, nâng cao năng lực quản lý, tổ chức GD-KNCDS cho giáo viên trong các cơ sở giáo dục.

- Thực hiện hiệu quả GD-KNCDS, “đưa nội dung phổ cập kỹ năng số và an toàn, an ninh mạng, các nền tảng mở, phần mềm mã nguồn mở vào chương trình giảng dạy từ cấp Tiểu học để hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số”. Trang bị kỹ năng công dân số giúp học sinh có kỹ năng và năng lực học tập, sống và làm việc an toàn, hiệu quả trong môi trường số ngày càng phát triển.

- Tổ chức GD-KNCDS trên cơ sở Khung năng lực số dành cho học sinh phổ thông² (Khung NLS); phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí, trình độ phát triển nhận thức của học sinh tiểu học và điều kiện của nhà trường; bảo đảm mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học/hoạt động giáo dục có liên quan; thúc đẩy tổ chức dạy học tích hợp, giáo dục STEM; không gây áp lực, quá tải cho học sinh và giáo viên.

8.3.3. Triển khai Học bạ số

- Thực hiện triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số từ năm học 2024-2025 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, và thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương

năm 2024 và những năm tiếp theo.

- Nhà trường triển khai rà soát, đánh giá, chuẩn bị các điều kiện kỹ thuật, hạ tầng, nhân sự, nguồn lực bảo đảm các điều kiện triển khai Học bạ số; đảm bảo pháp lý cho chứng thư số, chữ ký số được cấp cho đơn vị, cán bộ quản lý, giáo viên; đảm bảo phần mềm học bạ số triển khai tại đơn vị được kết nối với Cơ sở dữ liệu Học bạ số của ngành GD&ĐT và đáp ứng các quy định.

- Tập huấn nghiệp vụ triển khai thí điểm Học bạ số. Nghiêm túc thực hiện Công văn số 3356/UBND-VX ngày 17 tháng 06 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Về tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và thí điểm Học bạ số để phối hợp các sở, ban, ngành Thành phố thực hiện thí điểm; Kế hoạch số 3632/KH-SGDĐT ngày 13/6/2024 của Sở GD&ĐT về việc thí điểm triển khai Học bạ số và các văn bản hướng dẫn thực hiện của Sở GD&ĐT.

- Thực hiện rà soát, đảm bảo 100% học sinh lớp 1 được cấp Mã định danh cá nhân và cập nhật đầy đủ Mã số định danh, thông tin của học sinh toàn trường theo quy định.

V. Tăng cường thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

1. Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý

- Nhà trường tập trung thực hiện kế hoạch triển khai tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của Ngành giáo dục và đào tạo thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022- 2025, định hướng đến năm 2030 (ban hành kèm theo quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24/5/2022 của Sở giáo dục và đào tạo TPHCM), Kế hoạch số 593/KH-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai chương trình “Chuyển đổi số của Thành phố Hồ Chí Minh” và đề án “Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh” năm 2022; Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08/03/2021 của Ủy ban Nhân dân TPHCM về đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế giai đoạn 2021 - 2030” và đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh trên địa bàn Quận 3 theo định hướng chuẩn Quốc tế giai đoạn 2021 – 2030”.

- Nhà trường sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu toàn ngành của Bộ GDĐT tại trang: <http://csdl.hcm.edu.vn> và trang Hệ thống quản lý thông tin giáo dục của Sở GDĐT TPHCM tại: <http://quanly.hcm.edu.vn>

- Tiếp tục sử dụng hiệu quả các hệ thống quản trị của ngành: trang web, trang web quản trị kiểm định chất lượng giáo dục của Sở giáo dục và đào tạo TPHCM <https://kiemdinh.hcm.edu.vn/>; trang web xây dựng xã hội học tập của Quận 3 <https://trungtamhoctapcongdongquan3.edu.vn/>. Thực hiện trang web quản trị thi đua khen thưởng của ngành giáo dục và đào tạo Quận 3 tại trang www.danhgia.gat.edu.vn

- Nhà trường tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy, học; cập nhật, bổ sung và phát triển trang thông tin điện tử tại đơn vị nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động dạy học trực tuyến, làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập, thực hiện thông tin, công khai trong giáo dục theo qui định.

- Tham gia cùng Sở giáo dục và đào tạo TPHCM xây dựng kho tài nguyên học liệu mở, hình thành mạng xã hội học tập trực tuyến miễn phí, phục vụ nhu cầu tự học, tự nghiên cứu của học sinh và nhu cầu học tập suốt đời của người dân.

- Trên cơ sở đồng thuận của cha mẹ học sinh, nhà trường tăng cường triển khai các ứng dụng, phần mềm, hệ thống quản lý dạy học trực tuyến (LMS) giúp học sinh tự học tại nhà có sự hỗ trợ của giáo viên và nhà trường; tăng cường kiểm tra, đánh giá; có lộ trình thực hiện sử dụng chữ ký số hướng đến sử dụng hồ sơ điện tử theo qui định khi có các hướng dẫn của cơ quan quản lý giáo dục. Tham gia cùng Sở giáo dục và đào tạo TPHCM xây dựng và phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến, học liệu số dùng chung cho các môn học của GDPT.

- Ứng dụng tối đa CNTT trong các hoạt động quản lý giáo dục, đẩy mạnh sử dụng chữ ký số trong các hoạt động hằng ngày; thanh toán không dùng tiền mặt; tổ chức họp không giấy, chia sẻ tài nguyên số với nhau trong các hoạt động chuyên môn, các hoạt động hành chính.

- Nhà trường đẩy mạnh sử dụng các nguồn học liệu số (hình ảnh, video, 3D, AR, VR, phòng thí nghiệm ảo, bài giảng số...), các phần mềm hỗ trợ dạy học trên máy vi tính, máy tính bảng; các thiết bị dạy học số trong và ngoài lớp học, hướng đến xây dựng lớp học thông minh, trường học thông minh, từng bước đẩy mạnh dạy học và kiểm tra đánh giá trực tuyến;

- Tiếp tục triển khai thực hiện quản lý chuyên môn, quản lý hoạt động nhà trường thông qua hệ thống dữ liệu dùng chung. Phân công cán bộ quản lý, giáo viên

phụ trách theo dõi và vận hành hệ thống quản lý điện tử. Kế hoạch bài dạy và các hồ sơ chuyên môn khác thực hiện lưu trữ và quản lý qua hệ thống lưu trữ Google Drive.

- Phân đầu thực hiện chuyển đổi các tiết học truyền thống thành tiết học thông qua hệ thống LMS E-Learning. Đảm bảo lộ trình chuyển đổi đến năm 2025 đạt 30% số bài học/lớp.

2. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá

2.1. Đổi mới phương pháp dạy học

- Thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông mới, đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học và nâng cao chất lượng đánh giá học sinh tiểu học. Cụ thể:

+ Dạy học thông qua tổ chức các hoạt động học tập. Từ đó giúp học sinh phát triển phẩm chất, năng lực của mình.

+ Tăng cường sử dụng hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học, ứng dụng hợp lý công nghệ thông tin phù hợp với nội dung học và đối tượng học sinh.

+ Sử dụng hệ thống câu hỏi, bài tập, nhiệm vụ học tập phù hợp với các đối tượng trong tiến trình dạy học; chú trọng rèn luyện cho học sinh những tri thức phương pháp để học sinh biết cách đọc sách giáo khoa, tự tìm lại những kiến thức đã có, suy luận để tìm tòi, phát hiện kiến thức mới, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết tình huống; chú ý giúp học sinh đảm bảo kiến thức, kỹ năng để đáp ứng yêu cầu học tập.

+ Thông qua sinh hoạt chuyên môn ở tổ, giáo viên đăng ký tiết dạy, nội dung dạy học theo hướng đổi mới, thể hiện cụ thể trên bài soạn. Phụ trách chuyên môn, tổ chuyên môn nhà trường dự giờ góp ý đồng thời chọn những tiết dạy thể nghiệm để thảo luận rút kinh nghiệm ở tổ.

+ Phụ trách chuyên môn nhà trường chỉ đạo, hướng dẫn tổ chuyên môn thảo luận để mỗi giáo viên dạy các môn Tự nhiên và xã hội lớp 1, 2, 3 và Khoa học lớp 4, 5 thiết kế các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột; tổ chức các giờ học cho học sinh thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh trong quá trình thực hành, thí nghiệm. Giáo viên đăng ký các tiết dạy cụ thể và thể hiện trong bài soạn.

+ Phụ trách chuyên môn hướng dẫn cho giáo viên Mỹ thuật chủ động sắp xếp bày dạy theo hướng nhóm các nội dung bài học thành các chủ đề theo hướng dẫn tại “Tài liệu dạy học Mỹ thuật dành cho giáo viên tiểu học” từ lớp 1 đến lớp 5, đảm bảo

yêu cầu đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đạt hiệu quả cao nhất, góp phần tích cực phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh; tham gia tích cực Hội thảo chuyên môn cụm trường.

2.2. Đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định đánh giá học sinh tiểu học. Nhà trường, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Thực hiện đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng các hình thức khác nhau: Đánh giá qua việc quan sát các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập.

- Thực hiện theo Quy định đánh giá và xếp loại học sinh tiểu học (ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT, ngày 04 tháng 09 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo). Cần chú ý:

- Những phẩm chất chủ yếu: Yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

- Những năng lực cốt lõi:

+ Những năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

+ Những năng lực đặc thù: Ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

- Nhà trường tổ chức tập huấn nâng cao năng lực đánh giá học sinh, năng lực ra đề kiểm tra định kỳ cho giáo viên. Việc đánh giá học sinh phải đảm bảo khách quan, công khai, công bằng, dân chủ, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu giáo dục tiểu học.

- Cán bộ quản lý, Tổ trưởng tổ chuyên môn thông qua dự giờ, thăm lớp để kiểm tra, giám sát việc đánh giá học sinh của giáo viên, kịp thời hỗ trợ, tư vấn cho giáo viên, giúp giáo viên điều chỉnh phương pháp dạy học, nâng cao năng lực đánh giá học sinh.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành; sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý của cán bộ quản lý nhà trường, thuận lợi cho giáo viên trong việc sử dụng và theo dõi quá trình học tập của học sinh; bảo mật và lưu trữ an toàn dữ liệu.

3. Công tác kiểm tra

- Thực hiện đầy đủ các loại hình kiểm tra như kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên; kiểm tra chuyên đề; kiểm tra hoạt động của các Tổ chuyên môn, các bộ phận.

- Qua kiểm tra đánh giá đúng thực trạng, chỉ rõ những ưu, khuyết điểm của giáo viên để kịp thời động viên, nhắc nhở, xử lý, khắc phục, giúp giáo viên nhận ra từng điểm mạnh, điểm yếu của mình để tăng cường hoạt động tự kiểm tra, tự bồi dưỡng một cách hiệu quả và thiết thực.

- Việc tổ chức kiểm tra phải đúng quy trình, đảm bảo tính công khai, dân chủ, chính xác, trung thực, khách quan, kịp thời, không trùng lặp, không làm cản trở hoạt động bình thường của bộ phận, cá nhân được kiểm tra và phải thực hiện theo đúng quy trình kiểm tra.

VI. Phát động các phong trào thi đua và đẩy mạnh công tác truyền thông

- Tiếp tục triển khai thiết thực, hiệu quả các phong trào thi đua trong toàn ngành; phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” gắn với việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Triển khai và tham gia phong trào “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030”. Đẩy mạnh phát hiện, tuyên truyền, nhân rộng, tôn vinh các mô hình hay, những điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong toàn ngành. Tập trung cùng thành phố thực hiện các công trình thi đua chào mừng kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025).

- Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học đối với cấp tiểu học đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” của ngành Giáo dục giai đoạn 2020-2025.

- Nhà trường chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Triển khai các hoạt động cụ thể bám sát mục tiêu giáo dục, các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GDĐT để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ giáo dục tiểu học, góp phần tạo sự chuyển biến trong toàn ngành và hướng đến sự đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực

hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

- Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin về các hoạt động của Ngành việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học.... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

VII. Các hoạt động khác

1. Các nội dung cần lưu ý

- Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong dạy và học; quản lý và giám sát dạy học trên nền tảng số thông qua các đầu mối liên kết. Thường xuyên phối hợp và hướng dẫn kịp thời đội ngũ quản trị hệ thống các trường để kịp thời cập nhật dữ liệu đảm bảo chính xác, kịp thời và bảo mật dữ liệu.

- Xây dựng phương án phối hợp các đơn vị khắc phục tồn tại về xử lý và bảo mật dữ liệu; việc đảm bảo tính chính xác dữ liệu khi các đơn vị cập nhật dữ liệu lên hệ thống; đảm bảo dữ liệu được bảo vệ một cách an toàn và tuân thủ các quy định liên quan đến bảo mật và quyền riêng tư.

- Xây dựng kế hoạch từng bước nâng cao chất lượng Thư viện số, Học bạ số; Quản lý chuyên môn trên môi trường số theo hướng chuyển đổi số, tích hợp với các tính năng trên Cổng thông tin, phần mềm quản lý của ngành; đảm bảo các điều kiện chia sẻ thông tin, học liệu; thuận lợi, tiện ích và hiệu quả cho việc tiếp cận từ đội ngũ thầy cô giáo, cha mẹ học sinh và học sinh nhằm thực hiện Đề án giáo dục thông minh của ngành.

- Tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; tăng cường dạy học Tin học - giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh các lớp cấp tiểu học; Tổ chức các câu lạc bộ giáo dục kỹ năng công dân số.

- Xây dựng hệ thống bài giảng E-learning môn Toán, Tiếng Việt và lần lượt các môn học khác để hoàn thiện Kho học liệu số tiểu học theo CT GDPT 2018.

- Tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) đạt từ 2% đến 5% ở cấp tiểu học; khuyến khích các cơ sở giáo dục duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

- Thực hiện lưu giữ văn thư (số và giấy) theo quy định; nhắc nhở và rà soát thống kê số liệu định kỳ 3 lần/năm học trên cổng C1 và trang cơ sở dữ liệu của Bộ theo mốc thời gian do BGDDĐT quy định.

- Thực hiện danh mục dữ liệu cần bổ sung trên cơ sở dữ liệu ngành GDĐT theo nhu cầu quản lý thực tế.

2. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm

- Tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa. Nhà trường tổ chức thực hiện hiệu quả hoạt động trải nghiệm; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp; thực hiện tốt giáo dục thực hành tâm lý học đường cho học sinh tiểu học, làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe và làm quen với một số nghề truyền thống ở địa phương.

- Tổ chức tốt các hoạt động trải nghiệm nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng thực hành và hình thành ở học sinh một số kỹ năng sống cơ bản trên cơ sở hướng dẫn thực hiện các hoạt động trải nghiệm khám phá, qua hoạt động Đội, Sao, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp... Học sinh tích cực tham gia các hoạt động trải nghiệm, khám phá, thực hành về kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi. Học sinh có kiến thức cơ bản về kỹ năng sống thường ngày, kỹ năng giao tiếp xã hội và các hành vi ứng xử cơ bản ban đầu. Giúp học sinh có được sự an toàn mọi lúc mọi nơi, có tính tự lực, tự tin, giàu sức sáng tạo và khỏe mạnh.

- Tổ chức hoạt động trải nghiệm khoa học thông qua chương trình STEM. Xây dựng một phòng học STEM tại đơn vị trong năm học 2024-2025 đảm bảo các em được học 1 tiết/tuần với công ty giáo dục STEM.

3. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống

- Thực hiện dạy học gắn lý thuyết với thực hành; tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tham quan thực tế, vận dụng kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống của học sinh. Lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục trong các môn học/hoạt động giáo dục với giáo dục đạo đức, giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước; phòng chống HIV/AIDS.

- Thực hiện tốt công tác y tế trường học; quan tâm chăm sóc sức khỏe học sinh.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 4458/QĐ-BGDĐT, ngày 22 tháng 8 năm 2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định về xây dựng Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong trường phổ thông; Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT, ngày 28 tháng 02 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; đảm bảo điều kiện vệ sinh tập luyện và tuyệt đối an toàn về tính mạng cho trẻ em, học sinh trong quá trình học bơi; Nghị định 80/2017/NĐ-CP, ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

- Tiếp tục thực hiện dạy học gắn với di sản văn hóa một cách thiết thực: Khai thác các tư liệu, tranh ảnh... vào các bài học cụ thể trong các bộ môn Lịch sử, Địa lý, Nghệ thuật (Âm nhạc); tổ chức cho học sinh tham quan các bảo tàng, di tích để học sinh được trải nghiệm, hình thành các kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, góp phần phát triển năng lực của học sinh.

- Phát triển văn hóa đọc cho học sinh qua việc khai thác hiệu quả thư viện nhà trường; xây dựng tủ sách nhỏ, thân thiện ngay trong lớp học, thư viện lưu động, phát triển phong trào đọc sách của học sinh.

4. Các hoạt động trọng tâm khác

- Triển khai Luật số 10/2022/QH15 Thực hiện dân chủ ở cơ sở 2022 có hiệu lực từ ngày 01/7/2023 (ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở 2022).

- Nghiêm túc thực hiện Công văn số 3672/SGDDĐT-VP ngày 12/7/2023 của Sở GDĐT về triển khai thực hiện quy định bảo vệ dữ liệu cá nhân (Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ngày 17/4/2023 của Chính phủ về Bảo vệ dữ liệu cá nhân).

- Công khai chất lượng giáo dục tiểu học theo Thông tư 36/ 36/2017/TT-BGDĐT 28 tháng 12 năm 2017 Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Xây dựng “Trường học xanh, Lớp học mở”, thực hiện cải thiện chỉ số cung ứng dịch vụ công (chỉ số 6.2/PAPI) của giáo dục tiểu học công lập trên địa bàn Thành phố. Các trường học xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục; công khai chất lượng giáo dục đến từng cha mẹ học sinh; xây dựng mô hình “Lớp học mở”, mời cha mẹ học sinh đến lớp cùng tham gia các hoạt động học tập, vui chơi và sinh hoạt của học sinh tại lớp, tham dự các chuyên đề, hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch khảo sát học sinh lớp 3; tham gia Kế hoạch tổ chức ngày hội “Em yêu Sử Việt”; Hội thi tiếng Anh thành phố chủ đề “*My Hometown, My Inspiration: A Primary Student Film Festival in English*” – “*Liên Hoan Phim tiếng Anh dành cho Học sinh Tiểu học: Quê hương tôi, Nguồn cảm hứng*”; Hội thi Giáo viên tiểu học giỏi cấp thành phố”; Kế hoạch tổ chức ngày hội Giáo dục STEM cấp tiểu học; giải Lê Quý Đôn trên Ấn phẩm Nhi Đồng.

- Đẩy mạnh hoạt động trải nghiệm và nội dung giáo dục địa phương. Xây dựng kế hoạch triển khai Giáo dục STEM, giáo dục kỹ năng sống.

- Quản lý, chỉ đạo hoạt động trang trí trường lớp đảm bảo khung cảnh sư phạm, tạo môi trường học tập thân thiện cho HS; chú trọng các góc phục vụ hoạt động học tập và sinh hoạt cho các em, rà soát bảo đảm an toàn trường học, an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Thực hiện kế hoạch kiểm tra hàng năm theo kế hoạch chung; thực hiện nhiệm vụ giáo dục khuyết tật theo kế hoạch của Ban chỉ đạo; thực hiện dự án UNICEF hỗ trợ; theo dõi hoạt động ngoài giờ và việc dạy 2 buổi/ngày theo văn bản hướng dẫn của Sở.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra điều kiện thực hiện CT GDPT 2018 đối với lớp 5.

5. Đẩy mạnh hoạt động tự chủ của tổ chuyên môn

- Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn đối với các tổ khối, tổ bộ môn định kỳ 2 tuần/lần thực hiện các tuần lễ; tổ văn phòng sinh hoạt 1 tháng/lần. Các buổi sinh hoạt có cán bộ quản lý cùng tham gia để kịp thời chỉ đạo.

- Thảo luận các nội dung chuyên môn có liên quan giữa 2 lần sinh hoạt chuyên môn định kỳ (nội dung sinh hoạt chuyên môn phải cụ thể, thiết thực do giáo viên, cán bộ quản lý đề xuất, thống nhất và thực hiện).

- Thảo luận các bài học trong sách giáo khoa, tài liệu hướng dẫn học, hướng dẫn hoạt động giáo dục, thống nhất nội dung cần điều chỉnh; làm cho bài học trong sách giáo khoa, tài liệu học tập cập nhật, phù hợp với đối tượng học sinh, phù hợp với vùng miền; nâng cao năng lực sư phạm, năng lực nghề nghiệp cho giáo viên. Thảo luận về việc hướng dẫn học sinh sắp xếp các dụng cụ học tập (có sẵn/tự làm) để bổ sung hoặc thay thế các dụng cụ học tập; trang trí, sắp xếp góc học tập đẹp mắt nhằm thu hút sự chú ý của các em.

- Trao đổi kinh nghiệm tổ chức các hoạt động phát huy vai trò chủ động, tích cực của học sinh; trao đổi kinh nghiệm đánh giá quá trình thực hiện và kết quả học tập của học sinh.

- Các hoạt động khác trong nội dung sinh hoạt của tổ chuyên môn theo quy định của điều lệ, quy chế của nhà trường.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường và tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch; chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; tham mưu cấp trên về xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ.

- Chủ trì xây dựng các tiêu chí thi đua trong nhà trường.

- Ban hành quyết định thành lập tổ chuyên môn; quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

- Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

2. Phó hiệu trưởng

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, đảm bảo dạy không quá 7 tiết/ngày; 10 buổi/tuần.

- Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; công tác thư viện, thiết bị; quản lý các phần mềm liên quan đến hoạt động chuyên môn.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chậm tiến bộ và các hoạt động khác có liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

3. Đối với Tổ trưởng tổ chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ.
- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học; đổi mới phương pháp dạy học và lựa chọn nội dung dạy học; những vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.
- Dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm tiết dạy cho giáo viên; bồi dưỡng giáo viên trong tổ.
- Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ.
- Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác.

4. Tổng phụ trách đội

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.
- Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm.

5. Giáo viên chủ nhiệm – Giáo viên bộ môn

- Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh.
- Quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn.
- Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.
- Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.
- Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học ở địa phương.
- Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các

quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.

- Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

- Xây dựng, bồi dưỡng học sinh năng khiếu trong các môn học để tham dự các kỳ thi do quận, thành phố tổ chức.

6. Nhân viên

6.1. Kế toán (kiêm nhiệm Y tế học đường)

- Thực hiện các công tác tài chính theo quy định; tư vấn cho thủ trưởng về các khoản kinh phí hoạt động của đơn vị khi được phân công. Đảm bảo hồ sơ, sổ sách tài chính, kế toán khi được thanh, kiểm tra.

- Theo dõi sức khỏe học sinh, đảm bảo việc cung cấp và sử dụng các thuốc phổ thông được sử dụng trong nhà trường theo quy định. Hỗ trợ thực hiện công tác bảo hiểm y tế cho học sinh.

6.2. Văn thư (kiêm nhiệm Thủ quỹ)

- Thực hiện công tác soạn thảo, ban hành, nhân bản, trình ký, lưu trữ văn bản theo quy định.

- Thực hiện công tác thu chi tài chính theo quy định, báo cáo định kỳ và quyết toán.

6.3. Thư viện - Thiết bị

- Tổ chức các hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách, câu lạc bộ đọc sách.

- Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch tổ chức Ngày hội đọc sách.

- Tham mưu với lãnh đạo trường về mua sắm bổ sung sách báo, trang thiết bị dạy học theo đề xuất của giáo viên.

6.4. Bảo vệ

Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn, phòng cháy, chữa cháy tại cơ quan đơn vị. Nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.

6.5. Phục vụ

- Thực hiện công tác vệ sinh; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025. Đề nghị toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện kế hoạch đề ra để nhà trường hoàn thành thắng lợi mục tiêu năm học./.

Nơi nhận:

- Phòng GD và ĐT Quận 3; (Đề B/c);
- Hội đồng trường;
- Phó HT, GV, NV, BM;
- BTCĐoàn, TPT, CTCĐ;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Kim Lan

Phụ lục 1.1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

T T	Hoạt động giáo dục	Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 2			Số tiết lớp 3			Số tiết lớp 4			Số tiết lớp 5		
		Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII
I. Môn học bắt buộc																
1	Tiếng Việt	420	216	204	350	180	170	245	126	119	245	126	119	245	126	119
2	Toán	105	54	51	175	90	85	175	90	85	175	90	85	175	90	85
3	Đạo đức	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
4	Tự nhiên và xã hội	70	36	34	70	36	34	70	36	34						
5	Giáo dục thể chất	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
6	Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật)	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
7	Tin học và công nghệ							70	36	34	70	36	34	70	36	34
8	Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh)							140	72	68	140	72	68	140	72	68
9	Lịch sử Địa Lí										70	36	34	70	36	34
10	Khoa học										70	36	34	70	36	34
II. Hoạt động giáo dục bắt buộc																
1	Hoạt động trải nghiệm	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51
2	Thực hiện tích hợp các nội dung vào môn học	Giáo dục Stem, Giáo dục địa phương, Giáo dục kỹ năng Công dân số; An toàn giao thông.														
Tổng số tiết/năm không kể các môn tự chọn		875	450	425	875	450	425	980	504	476	1050	540	510	910	468	442
III. Môn học tự chọn																
12	Tiếng Anh	175	90	85	175	90	85	105	54	51	105	54	51	105	54	51

T T	Hoạt động giáo dục	Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 2			Số tiết lớp 3			Số tiết lớp 4			Số tiết lớp 5		
		Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII
	(Tăng cường)															
13	Tin học (Tăng cường)	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
IV. Hoạt động củng cố, tăng cường																
1	Kỹ năng sống	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
2	Trải nghiệm khoa học STEM	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
3	Câu lạc bộ Toán	70	36	34	70	36	34	140	72	68	70	36	34	70	36	34
4	Câu lạc bộ Tiếng Việt	70	36	34	70	36	34	140	72	68	35	36	34	35	18	17
5	Câu lạc bộ Mỹ Thuật	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
Tổng		1330	684	646	1330	684	646	1505	783	722	1400	738	662	1400	738	662

Phụ lục 1.2. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
Tháng 9	Mái trường thân yêu của em	- Tổ chức lớp và củng cố kiến thức; triển khai năm học mới. - Phát động phong trào Nụ cười hồng 1 “Giúp bạn nghèo có thêm điều kiện đến trường”. - Trang trí lớp học; tổ chức lao động vệ sinh, phòng lớp, chăm sóc cây xanh. - Tổ chức tập dợt đội hình đội ngũ, đội danh dự, đội trống, đội nghi thức lễ. - Thảo luận nội	Tổ chức tập trung	Từ 01/9 – 30/9	Phó Hiệu trưởng Tổng phụ trách Giáo viên chủ nhiệm Học sinh	Toàn trường

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
		quy và nhiệm vụ năm học mới. - Tổ chức lễ khai giảng, ngày hội toàn dân đưa trẻ đến trường. - Tuyên truyền giáo dục truyền thống của nhà trường. - Tổ chức thực hiện CTGDPT 2018. - Triển khai chuyên đề ATGT - Thành lập đội nghi thức, đội Sao đỏ. - Thực hiện hoạt				

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
		động vui Trung Thu. - Bài thể dục giữa giờ.				
Tháng 10	Vòng tay bè bạn	- Tổ chức đăng ký thi đua lớp. - Kỷ niệm Ngày Bác Hồ gửi thư cho Ngành Giáo dục và Ngày Phụ nữ VN 20/10. - Tổ chức sinh hoạt ngày 20/10 tôn vinh phụ nữ Việt Nam. - Đại hội Liên-Chi đội TNTP Hồ Chí Minh.	Tổ chức tập trung	Từ 01/10 – 31/10	Phó Hiệu trưởng Tổng phụ trách Giáo viên Học sinh	Toàn trường Công ty kỹ năng sống Rồng Việt

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
		- Tổ chức “Giải thể thao học sinh” cấp trường và chuẩn bị cho học sinh tham gia cấp quận. - Hội thi Giáo viên giỏi cấp trường.				
Tháng 11	Biết ơn thầy giáo, cô giáo	- Sinh hoạt ý nghĩa Ngày Nhà giáo Việt Nam. - Hội thi văn nghệ Chào mừng ngày 20/11. - Các hội thi khác tùy theo tình hình thực tế. - Tổ chức lễ kỉ niệm ngày nhà giáo Việt Nam	Tập trung	Từ 10/11 - 15/11	Phó Hiệu trưởng Tổng phụ trách Tổ chuyên môn Giáo viên Học sinh	Toàn trường

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
		20/11. - Hội thu Kế hoạch nhỏ đợt 1.				
Tháng 12	Uống nước nhớ nguồn	- Tổ chức trò chơi dân gian - Tổ chức sinh hoạt 22/12, sinh hoạt truyền thống về anh bộ đội Cụ Hồ - Tổ chức "Giải thể thao học sinh" cấp trường và tham gia các hoạt động TDTT cấp quận. - Chuyên đề giáo dục kỹ năng sống số 2.	Tập trung	Từ 01/12 – 31/12	Phó Hiệu trưởng Tổng phụ trách Giáo viên chủ nhiệm Học sinh	Toàn trường Hội cựu chiến binh Phường Võ Thị Sáu Công ty kỹ năng sống Rồng Việt

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
Tháng 1	Ngày tết quê em- Em yêu Tổ quốc Việt Nam	- Phát động phong trào “Nụ cười hồng 2” giúp bạn nghèo vui Tết 2025. - Tổng kết phong trào Nụ cười hồng 2: Tặng quà cho học sinh nghèo đón Tết. - Lễ hội mùa xuân. (Tùy điều kiện thực tế để quyết định hình thức tổ chức). - Tìm hiểu nét đẹp truyền thống quê hương. - Sơ kết học kỳ I	Tập trung	Từ 01/01 – 31/01	Phó Hiệu trưởng Tổng phụ trách Giáo viên chủ nhiệm Học sinh	Toàn trường Cha mẹ học sinh

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
Tháng 2	Mừng Đảng, mừng Xuân	- Sinh hoạt kỷ niệm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. - Ổn định học sinh sau kỳ nghỉ Tết Nguyên Đán. - Hội thu Kế hoạch nhỏ đợt 2.	Tập trung	Từ 01/02 – 28/02	Phó Hiệu trưởng Tổng phụ trách Giáo viên chủ nhiệm Học sinh	Toàn trường
Tháng 3	Yêu quý mẹ và cô giáo	- Tổ chức Hội thi nghi thức Đội cấp trường, - Tham gia Hội thi tài năng tin học. - Hội thi cắm hoa Chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3. - Tổ chức kết nạp đội viên	Tập trung	Từ 01/3 – 31/3	Phó Hiệu trưởng Tổng phụ trách Giáo viên chủ nhiệm Học sinh	Toàn trường

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
		mới khối 3. - Sinh hoạt ý nghĩa ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3.				
Tháng 4	Hòa bình – hữu nghị	- Tổ chức sinh hoạt theo chủ đề ca ngợi vẻ đẹp quê hương đất nước và mừng ngày chiến thắng 30/4. - Tổ chức Lễ giỗ Quốc tổ Hùng Vương. - Tổng kết phong trào kế hoạch nhỏ.	Tập trung	Từ 01/4 – 30/4	Phó Hiệu trưởng Tổng phụ trách Giáo viên chủ nhiệm Học sinh	Toàn trường

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
Tháng 5	Hòa bình – hữu nghị	- Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày 15/5. - Tổ chức các hoạt động tuyên truyền ngày sinh nhật Bác 19/5. - Đại hội Châu ngoan Bác Hồ. - Tổng kết năm học, Lễ Tri ân và trưởng thành cho học sinh lớp 5. - Ngày hội “Vui đón mùa hè”.	Tập trung	Từ 01/5 – 31/5	Phó Hiệu trưởng Tổng phụ trách Giáo viên chủ nhiệm Học sinh	Toàn trường

Phụ lục 1.3. Các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường

STT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/ Quy mô	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
1	CLB Nghệ thuật (Mỹ Thuật)	Tổ chức rèn luyện năng khiếu môn Nghệ thuật	Học sinh năng khiếu	Sau giờ học chính khóa buổi chiều	Phòng học	
2	CLB Toán	Tổ chức rèn luyện môn Toán	Học sinh năng khiếu	Sau giờ học chính khóa buổi chiều	Phòng học	
3	CLB Tiếng Việt	Tổ chức rèn luyện môn Tiếng Việt	Học sinh năng khiếu	Sau giờ học chính khóa buổi chiều	Phòng học	
4	CLB Stem	Tổ chức rèn luyện trải nghiệm khoa học	Học sinh năng khiếu	Sau giờ học chính khóa buổi chiều	Phòng học Stem	
5	CLB Kỹ năng sống	Tổ chức rèn Kỹ năng sống	Học sinh năng khiếu	Sau giờ học chính khóa buổi chiều	Phòng học	

